TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 38/2020/HS-ST
Ngày: 25 - 9 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Tuyến
Thẩm phán: Ông Nguyễn Xuân Việt
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Thạch
Ông Mai Văn Ngọc
Ông Trương Xuân Mâu

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Tấn - Kiểm sát viên

Ngày 25 tháng 9 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 39/2020/TLST-HS ngày 26/8/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 839/2020/QĐXXST-HS ngày 11/9/2020 đối với bị cáo:

Cao Ngọc D, sinh ngày 01/5/1982

Nơi cư trú: Thôn C, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Bình. Trình độ học vấn: 5/12; Nghề nghiệp: lái xe; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Cao Xuân C, sinh năm 1947 (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị M, sinh năm 1951, hiện sinh sống ở C, xã H, huyện H, Quảng Bình; Vợ là Cao Thị H, sinh năm 1982, hiện cư trú tại thôn C, xã H, huyện H, Quảng Bình; Con có 02 người, lớn 17 tuổi, nhỏ 12 tuổi.

Quá trình bản thân: Cao Ngọc D sinh ra và lớn lên được gia đình nuôi ăn học cho đến lớp 5/12 thì nghỉ học ở nhà. Ngày 12/01/2017 Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử phúc thẩm tuyên phạt D 6 tháng 10 ngày tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", bằng thời hạn tạm giam và được trả tự do tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bố Trạch.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/4/2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm gian Công an tỉnh Quảng Bình. Theo lệnh trích xuất bị cáo có mặt tại phiên tòa.

** Người bào chữa:*

Bào chữa cho bị cáo Cao Ngọc D: Luật sư Nguyễn Thị Thiếu L - Văn phòng Luật sư Nguyên T thuộc đoàn luật sư tỉnh Quảng Bình. Có mặt

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

- Anh Nguyễn Trường Th, sinh ngày 09/11/1993; Trú tại: Tổ dân phố T, thị trấn T, huyện T, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt

- Chị Cao Thị H, sinh ngày 26/6/1982; Trú tại: Thôn C, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Bình. Có mặt

** Người làm chứng:*

- Anh Nguyễn K, sinh ngày 25/5/1995; Trú tại: Tiểu khu T, thị trấn L, huyện H, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 15 giờ 15 phút ngày 25/4/2020, tổ công tác Công an huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình phát hiện Cao Ngọc D, điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 73A-130.16 vào gara ô tô C thuộc tiểu khu T, thị trấn L, huyện H, tỉnh Quảng Bình có biểu hiện nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy; lực lượng công an huyện Tuyên Hóa đã tiến hành kiểm tra phát hiện trong túi áo Cao Ngọc D đang mặc trên người có 01 (một) ống nhựa màu đỏ trắng, bên trong chứa 17 (mười bảy) viên nén hình tròn, màu hồng, dạng thuốc tân dược. Cao Ngọc D khai nhận số viên nén trên là ma túy loại hồng phiến D cất dấu để sử dụng.

Lúc 17 giờ ngày 25/4/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hóa tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Cao Ngọc D tại thôn C, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Bình phát hiện: Tại vị trí mép gạch ống tường trên cùng phía bên trái cửa ra vào nhà vệ sinh, thu giữ 01 (một) ống nhựa trong suốt, bên trong có chứa 06 (sáu) viên nén hình tròn, màu hồng, dạng thuốc tân dược; Tại chậu cây cảnh, màu trắng phía trước bên phải nhà, hướng từ trong nhà ra ngoài đường có 01 (một) hộp nhựa màu trắng bên trong có 05 (năm) túi nilon gồm: 04 (bốn) túi nilon màu xanh bên trong có chứa 806 (tám trăm linh sáu) viên nén hình tròn, dạng thuốc tân dược, trong đó có 798 (bản trăm chín tám) viên màu hồng, 08 (tám) viên màu xanh và 01 (một) túi ni lon màu hồng bên trong có chứa 200 (hai trăm) viên nén hình tròn, dạng thuốc tân dược, trong đó có 198 (một trăm chín tám) viên màu hồng, 02 (hai) viên màu xanh.

Về nguồn gốc số ma túy, Cao Ngọc D khai nhận vào khoảng 18 giờ 00 phút ngày 18/4/2020, D đi chơi ở thành phố V, tỉnh Nghệ An sau đó D đã gặp một người đàn ông không quen biết ở khu vực đường tránh của thành phố V rồi đặt vấn đề mua ma túy hồng phiến, người đàn ông này đã bán cho D 1.012 viên ma túy hồng phiến với giá 17.000.000 đồng (mười bảy triệu đồng), sau đó người bán ma túy cho D thêm 17 (mười bảy) viên ma túy hồng phiến. Sau khi đưa ma túy về nhà ở xã H, huyện H; D chia 1.012 viên ma túy hồng phiến vừa mua được cất giấu ở nhiều vị trí khác nhau trong nhà và cất giấu trong người 17 viên để sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ.

Tại bản kết luận giám định số 661/GĐ-PC09 ngày 29/04/2020, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: "17 viên nén màu hồng (Mẫu ký hiệu A1) gửi giám định là chất ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng 1,762g (Một phẩy bảy trăm sáu hai gam); 1002 viên nén màu hồng (Mẫu ký hiệu A2A)gửi giám định là chất ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng 104,56g (Một trăm linh bốn phẩy năm sáu gam); 10 viên nén màu xanh (Mẫu ký hiệu A2B) gửi giám định không phải là chất ma túy, tổng khối lượng 1,13g (Một phẩy mười ba gam); Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy số thứ tự 323, Danh mục II, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ".

Trong vụ án này còn có người đàn ông đã bán ma túy cho Cao Ngọc D ở khu vực đường tránh thành phố V, tỉnh Nghệ An nhưng D không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra làm rõ.

* Vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra cơ quan điều tra đã thu giữ của Cao Ngọc D gồm:

- 01 điện thoại OPPO, màu đen, kiểu máy CPH1803.

- 01 điện thoại, nhãn hiệu Samsung Galaxy A8, màu đen.

- 01 phòng bì dán kín, trên có ghi số "661/GĐ-PC 09" "Mẫu ký hiệu A1", được niêm phong bằng các chữ ký của những người tham gia niêm phong, đóng dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình và ngoài cùng dán băng dính trong suốt, bên trong có: 1,647g (một phẩy sáu trăm bốn mươi bảy gam) Methamphetamine mẫu ký hiệu A1 được gói bằng túi nilon màu trắng, ngoài có ghi chữ "A1" và vỏ bao gói hoàn trả sau giám định.

- 01 phòng bì dán kín, trên có ghi số "661/GĐ-PC09" "Mẫu ký hiệu A2A và A2B, được niêm phong bằng các chữ ký của những người tham gia niêm phong, đóng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình và ngoài cùng dán băng dín trong suốt, bên trong có: 104,043g (một trăm linh bốn phẩy không trăm bốn mươi ba gam) Methamphetamine mẫu ký hiệu A2A được gói bằng túi nilon màu trắng, ngoài có ghi chữ "A2A"; 1,043g (một phẩy không trăm bốn mươi ba gam) mẫu ký hiệu A2B không phải là chất ma túy được gói bằng túi nilon màu trắng, ngoài có ghi chữ "A2B" và vỏ bao gói hoàn trả sau giám định.

Hiện số vật chứng trên đang được tạm giữ tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Quảng Bình theo biên bản giao nhận ngày 04/9/2020.

Cơ quan điều tra còn thu giữ tại D số tiền 8.000.000 đồng (tám triệu đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Số tiền này được Phòng Cảnh sát thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp Công an tỉnh quảng Bình chuyển đến tài khoản Cục thi hành án dân sự tỉnh Quảng Bình số 3949.0.105.4377 theo Uỷ nhiệm chi ngày 31/8/2020.

Ngoài ra còn có 01 xe ô tô, biển kiểm soát 73A-130.16, nhãn hiệu Mitsubishi, số loại XPANDER, màu sơn: Xám-Bạc, số máy 4A91GJ8036, số khung NC1WKN27396. Ngày 10/5/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hóa ra Quyết định xử lý vật chứng số 18/QĐ-XLVC xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu là ông Nguyễn Trường Th, trú tại

TDP T, thị trấn T, huyện T, tỉnh Quảng Bình 01 xe ô tô, biển kiểm soát 73A-130.16 nhãn hiệu Mitsubishi, số loại XPANDER, màu sơn: Xám-Bạc, số máy 4A91GJ8036, số khung NC1WKN27396.

Tại bản cáo trạng số 36/CTr-VKS-P1 ngày 25/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình truy tố bị can Cao Ngọc D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 249 Bộ luật hình sự. Về vật chứng đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội; Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên bố Cao Ngọc D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", đề nghị áp dụng điểm b khoản 4 Điều 249 Bộ luật hình sự xử phạt Cao Ngọc D 13- 14 năm tù. Về vật chứng áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý theo quy định của pháp luật.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Cao Ngọc D: Nhất trí với tội danh và điều luật Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình truy tố đối với bị cáo, về các tình tiết giảm nhẹ như Viện kiểm sát đề nghị áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét thêm cho bị cáo đã có công cứu người gặp thiên tai, bố mẹ là người được tặng kỹ niệm chương, gây hại không lớn để áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở đã xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, Luật sư bào chữa, bị cáo, người liên quan.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Quảng Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về tội danh:

Ngày 24/5/2020 Cao Ngọc D bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép 1019 viên hồng phiến Methamphetamine theo kết luận giám định có tổng trọng lượng 106,322g Methamphetamine mục đích là để sử dụng. Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy số thứ tự 323, Danh mục II, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ".

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, với các loại ma túy và lượng ma túy thu giữ được do đó Hội đồng xét xử

có đủ cơ sở khẳng định bản cáo trạng số 36/CTr-VKS-P1 ngày 25/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình truy tố bị cáo Cao Ngọc D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội và có căn cứ pháp luật.

[3]. Về hình phạt:

Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Xét thấy hành vi của bị cáo Cao Ngọc D là đặc biệt nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, là nguồn gốc, nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội khác, gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo có đủ nhận thức để biết tác hại của ma túy, biết các quy định của pháp luật cấm các hành vi tàng trữ, sử dụng mua bán ma túy nhưng bị cáo sử dụng ma túy dẫn đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Bản thân bị cáo đã từng phạm tội mua bán trái phép chất ma túy bị xử lý trước pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy cần phải xử lý bị cáo nghiêm mới đảm bảo tính trừng trị, giáo dục, răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

Xét các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Cao Ngọc D, Hội đồng xét xử thấy rằng: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình, có thái độ ăn năm hối cải, hoàn cảnh gia đình có nhiều khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình. Do đó có căn cứ áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo Cao Ngọc D có bố mẹ đẻ được tặng kỉ niệm chương chiến sỹ Trường Sơn, kỷ niệm chương thanh niên xung phong, bản thân bị cáo đã từng cứu người gặp thiên tai nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Trước khi mở phiên tòa, bị cáo xuất trình thêm Giấy xác nhận của Công an tỉnh xác nhận bị cáo đã có công trong việc giúp cơ quan điều tra phá án, thuộc trường hợp được áp dụng điểm t khoản 1 Điều 51 BLHS. Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị áp dụng thêm tình tiết "gây hại không lớn" nhưng đối với loại tội phạm này Hội đồng xét xử không thể áp dụng tình tiết này đối với bị cáo.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự 2015. Với các tình tiết giảm nhẹ nêu trên, căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử áp dụng thêm điều 54 BLHS, xử bị cáo mức án dưới mức thấp của khung hình phạt là đã đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

[4]. Trong vụ án này còn có người đàn ông đã bán ma túy cho Cao Ngọc D ở khu vực đường tránh thành phố V, tỉnh Nghệ An nhưng D không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra làm rõ.

[5]. Về xử lý vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu tiêu huỷ số ma túy thu giữ. Số tiền 8.000.000 đồng được xác định là tiền vợ bị cáo đưa cho bị cáo mua hoa quả; 01 điện thoại OPPO, màu đen, kiểu máy CPH1803; 01 điện thoại, nhãn hiệu Samsung Galaxy A8, màu đen xét thấy không liên quan đến tội phạm cần trả lại cho bị cáo.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo hoàn cảnh gia đình có khó khăn, là lao động chính, không có tài sản riêng, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7]. Về án phí: Buộc bị cáo Cao Ngọc D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Cao Ngọc D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ vào điểm b khoản 4 Điều 249; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Cao Ngọc D 13 (mười ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 25/4/2020.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Cao Ngọc D thời hạn 45 ngày theo Quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, xử:

- *Tịch thu tiêu huỷ:*

+ 01 phòng bì dán kín, trên có ghi số "661/GĐ-PC 09" "Mẫu ký hiệu A1", được niêm phong bằng các chữ ký của những người tham gia niêm phong, đóng dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình và ngoài cùng dán băng dính trong suốt, bên trong có: 1,647g (một phẩy sáu trăm bốn mươi bảy gam) Methamphetamine mẫu ký hiệu A1 được gói bằng túi nilon màu trắng, ngoài có ghi chữ "A1" và vỏ bao gói hoàn trả sau giám định.

+ 01 phòng bì dán kín, trên có ghi số "661/GĐ-PC09" "Mẫu ký hiệu A2A và A2B, được niêm phong bằng các chữ ký của những người tham gia niêm phong, đóng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình và ngoài cùng dán băng dính trong suốt, bên trong có: 104,043g (một trăm linh bốn phẩy không trăm bốn mươi ba gam) Methamphetamine mẫu ký hiệu A2A được gói bằng túi nilon màu trắng, ngoài có ghi chữ "A2A"; 1,043g (một phẩy không trăm bốn mươi ba gam) mẫu ký hiệu A2B không phải là chất ma túy được gói bằng túi nilon màu trắng, ngoài có ghi chữ "A2B" và vỏ bao gói hoàn trả sau giám định.

Số vật chứng trên hiện có tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Quảng Bình theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/9/2020

- *Trả lại cho bị cáo Cao Ngọc D:*

+ 01 điện thoại OPPO, màu đen, kiểu máy CPH1803.

+ 01 điện thoại, nhãn hiệu Samsung Galaxy A8.

Số vật chứng trên hiện có tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Quảng Bình theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/9/2020.

+ Số tiền 8.000.000 đồng (tám triệu đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Số tiền này được Phòng Cảnh sát thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp

Công an tỉnh quảng Bình chuyển đến tài khoản Cục thi hành án dân sự tỉnh Quảng Bình số 3949.0.105.4377 theo Uỷ nhiệm chi ngày 31/8/2020.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Bị cáo Cao Ngọc D phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Hữu Tuyến

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Cục THADS tỉnh Quảng Bình;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Luật sư;
- Vụ GĐKT I;
- Sở tư pháp, PV27;
- Lưu hồ sơ vụ án.